

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT

NHÂN GIỐNG, TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY LIM XỆT HOA VÀNG

Hướng dẫn này quy định những yêu cầu kỹ thuật nhân giống, trồng và chăm sóc cây Lim xẹt hoa vàng bao gồm từ khâu nhân giống, tạo cây con trồng, trồng, chăm sóc, nuôi dưỡng rừng trồng theo kết quả nghiên cứu từ đề tài “Nghiên cứu khôi phục, bảo tồn cây Lôi khoai lá đỏ và cây Lim xẹt hoa vàng để phát triển kinh tế du lịch trên địa bàn 03 huyện Chiêm Hóa, Na Hang và Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang”. Hướng dẫn được áp dụng cho những vùng có cùng điều kiện khí hậu và đất đai giống khu vực nghiên cứu.

1. ĐẶC ĐIỂM SINH HỌC VÀ SINH THÁI CỦA LIM XỆT HOA VÀNG

Lim xẹt hoa vàng (*Eltophorum tonkinensis* A.Chev), tên gọi khác (Hoàng linh bắc bộ, lim vang, xẹt vảy) là cây gỗ lớn, cao 25-30m, đường kính ngang ngực tới 50 - 60 cm. Vỏ màu nâu nhạt, có nhiều đường vòng quanh thân, khi già bong vảy. Thân thẳng, gốc có bạnh vè nhỏ. Cành có lông màu gỉ sắt. Lá kép lông chim 2 lần, chẵn, màu xanh đậm, có 7-16 đôi cuống lá thứ cấp. Mỗi cuống lá có 5-15 đôi lá chét hình thuôn trái xoan dài 1cm, rộng 4-9 mm. Lá non có lông màu gỉ sắt, có lá kèm sớm rụng. Hoa tự chùm màu vàng, mọc đầu cành, hình tháp. Hoa có lông màu gỉ sắt, lá bắc sớm rụng. Đài 5, tràng 5, có bao phấn lác lư. Cuống hoa dài gấp 2-3 lần nụ. Bầu có lông đưng 3-4 noãn. Quả hình quả trám, mỏng, dài 9-13 cm, rộng 2-3 cm, màu nâu, có 2-4 hạt, vỏ hạt cứng.

Lim xẹt ưa sáng, chiếm tầng trên trong rừng thứ sinh, sống cùng với các loại cây khác như trám, dẻ, lim xanh, ngát, gôi, ràng ràng, dung,... tái sinh theo đám sau nương rẫy, ở lỗ trống lớn trong rừng và bìa rừng. Cây ưa sáng nên thời tiết nắng gắt cây cũng phát triển tốt, cây có thể sống trên đất feralit vàng đỏ; đất đỏ vàng trên đá macma, là loài cây có tốc độ phát triển trung bình.

2. KỸ THUẬT TẠO CÂY CON

2.1. Lựa chọn địa điểm xây dựng vườn ươm

- Gần nguồn nước sạch đủ tưới. Tránh dùng nước ao tù, nước đọng.

- Mặt bằng vườn ươm tương đối bằng phẳng (không dốc quá 5°), cao ráo thoát nước tránh úng ngập. Có diện tích đủ lớn để dẫn bầu hoặc phân loại cây con.

- Tránh đặt vườn ươm nơi thung lũng hẹp thiếu ánh sáng hoặc đỉnh đồi có gió lùa.

- Đất vườn ươm có thành phần cơ giới cát pha hay thịt nhẹ, không dùng đất đã qua canh tác cây nông nghiệp nhiều năm bị bạc màu hoặc đã bị nhiễm sâu bệnh. Nếu đất vườn không phải là đất tốt mới khai phá, phải lấy đất nơi khác để đóng bầu.

- Phải có hàng rào bảo vệ chống súc vật phá hoại và người lấy trộm cây con.

(Yêu cầu về điều kiện vườn ươm đáp ứng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13359:2021, Giống cây lâm nghiệp - Vườn ươm cây lâm nghiệp).

2.2. Giống Cây Lim xẹt

2.2.1. Kỹ thuật thu hái quả Lim xẹt.

- Thu hái hạt giống trên những cây mẹ từ 10 tuổi trở lên. Cây mẹ được chọn phải có hình dáng đẹp, thân thẳng, chiều cao dưới cành từ 6m trở lên, tán lá đều, không sâu bệnh, cụt ngọn, cây có sức sinh trưởng khá để thu hái hạt đảm bảo chất lượng hạt tốt.

- Thời gian thu hái: Hái quả chín có vỏ màu nâu thẫm vào tháng 10-12, khi có 5-10% số quả nứt hoặc nứt hạt rụng

- Thời gian thu hái tốt nhất là vào lúc lâm phần có từ 5 – 10% số cây có quả nứt, phải thu sớm trước khi hạt phát tán.

2.2.2. Chế biến hạt Lim xẹt

- Quả khi thu hái cần được phân loại quả chín và quả chưa chín. Đối với những quả chưa chín cần ủ quả thành đống, 2-3 ngày cho chín rồi phơi 2-3 ngày dưới nắng để tách hạt, loại bỏ tạp vật, hạt hỏng.

- Hạt sau khi phơi khô giữ ở độ ẩm 8 – 9% đem bảo quản khô trong tủ lạnh từ 10 đến 15 độ C, hoặc tiến hành xử lý ngay và gieo.

- Hạt bảo quản khô, đựng hạt trong chum, vại, lọ thủy tinh nút kín trong 1-2 năm.

- Một số thông số cơ bản:

+ Tỷ lệ chế biến: 8 – 9 kg quả/1kg hạt.

+ Số lượng hạt/1kg: 10.000 – 11.000 hạt.

+ Độ sạch của hạt giống không thấp hơn 95% trọng lượng

+ Tỷ lệ nảy mầm: 80 - 90%.

2.3. Tạo bầu

2.3.1. Vỏ bầu

- Loại vỏ bầu PE bảo đảm độ bền để khi đóng bầu hoặc qua trình chăm sóc cây trong vườn cũng như khi vận chuyển cây không bị hư hỏng.

- Kích thước bầu: 8x12cm. Bầu thủng đáy nếu có đáy phải đục lỗ ở đáy và xung quanh để thoát nước.

2.3.2. Thành phần hỗn hợp ruột bầu.

- Phân chuồng ủ hoai: 18%. (phân qua ủ hoai, khô)

- Supe lân: 2%. (hàm lượng P_2O_5 để tiêu đạt tỷ lệ 14%)

- Đất tầng A dưới tán rừng: 80%. (Có hàm lượng mùn 3% Độ pH(KCL): 5.0 – 6.0; thành phần cơ giới thịt nhẹ, pha cát và độ pH: 5 – 6).

2.3.3. Kỹ thuật pha trộn đất ruột bầu.

- Đất tập kết tại vườn ươm, được đập nhỏ và sàng có đường kính mắt sàng 4mm, loại bỏ rễ cây, sỏi đá, đất sét, rồi vun thành đống cao 15 – 20cm. Sau đó phun ẩm và dùng vải mưa, giấy bóng ủ 4 – 5 ngày ngoài nắng.

- Phân chuồng qua ủ hoai với phân Lân, nếu vón cục cũng phải đập nhỏ và sàng.

- Các thành phần kể trên được định lượng (đong bằng thùng, sào...) theo tỷ lệ đã quy định và trộn đều trước khi đóng bầu.

- Để có độ kết dính khi đóng bầu, đất được tưới nước ẩm, nhưng tránh quá ướt kết vón.

2.3.4. Tạo luống, xếp bầu

- Trang mặt luống cho phẳng, đất nhỏ mịn, sạch cỏ.
- Luống để xếp bầu có quy cách: Chiều rộng 1- 1,2 m, chiều dài 10 – 20m và cao 15 – 20cm. Rãnh luống: 50 – 60cm.
- Cho đất vào 1/3 bầu lèn chặt để tạo đáy bầu, tiếp tục cho đất đầy bầu, vỗ cho đất xuống đều và chặt. Bầu được xếp sát nhau trên luống. Nếu là luống đất phải đắp gờ cao ít nhất bằng 2/3 thân bầu xung quanh luống để giữ bầu không bị nghiêng ngã.

2.4. Xử lí hạt giống

- Diệt khuẩn bằng cách ngâm hạt trong dung dịch thuốc tím KMnO_4 nồng độ 0,1% (1gam thuốc tím pha cho 1 lít nước) thời gian ngâm: 30 phút.
- Ngâm hạt vào nước $60-80^\circ\text{C}$ trong 10-12 giờ, trà sát làm sạch lớp keo quanh hạt và ngâm vào nước lã 14-16 giờ.
- Hạt được ủ trong túi vải bông để nơi khô ráo ẩm áp, khoảng 2kg/túi và cất giữ nơi khô ráo.
- Hàng ngày đem hạt ra rửa chua 1 lần bằng nước ấm từ 30°C – 40°C và ủ lại. Hàng ngày kiểm tra thấy hạt đã nứt nanh thì đem gieo. (Tránh để nanh quá dài khi gieo có thể bị gãy mầm)
- Sau 1 đến 2 ngày hạt bắt đầu nảy mầm.

2.5. Thời vụ cấy hạt vào bầu

- Từ tháng 2 – 3 là thời gian thuận lợi cho cấy hạt vào bầu.
- Chỉ tiến hành cấy hạt khi trời râm mát hoặc mưa nhẹ, tránh những ngày nắng gắt, gió mùa Đông Bắc. Trước hôm cấy cần tưới đất ướt đều: Cứ 1m^2 tưới 4 – 6 lít nước.
- Dùng que nhọn chọc 1 lỗ sâu 1- 2 cm ở giữa bầu, hướng hạt mầm sao cho cổ rễ ngang mặt bầu và dùng que ép chặt đất rễ mầm. Trường hợp rễ mầm quá dài có thể cắt bớt, nhưng tránh gãy dập nát.
- Sau khi cấy xong tiến hành cắm ràng ràng che mặt luống và tưới nước cho cây. 1 kg ràng ràng có thể cắm che được 1m^2 .

2.6. Chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho cây Lim xẹt

2.6.1. Chăm sóc cây con.

Tưới nước:

- Tưới nước giữ độ ẩm đất sau khi gieo hoặc cấy cây nếu trời không mưa. Không được để khô luống.

- Khi hạt mọc dỡ bỏ rơm rạ phủ mặt luống. Từ thời gian hạt chưa mọc thường xuyên tưới mỗi ngày ít nhất 1 lần vào buổi sáng sớm hoặc buổi chiều. Lượng nước tưới 2 – 4lít/1m². Tưới liên tục trong 20 ngày đầu, sau đó chỉ tưới khi đất khô.

- Ở giai đoạn sau, tùy theo tình hình thời tiết mà ở giai đoạn sau điều tiết lịch tưới cho phù hợp.

- Trước khi xuất vườn 1 – 2 tháng tuyệt đối không được bón thúc, hạn chế tưới nước hãm cây.

- Cấy dặm: Sau khi cấy cây 5 – 10 ngày, cây nào chết cần tiến hành cấy dặm ngay.

Nhỏ cỏ phá váng:

- Luôn làm cỏ sạch trên mặt luống. Thời gian đầu cứ sau 10 – 15 ngày cần làm cỏ, kết hợp phá váng 1 lần.

- Dùng que vót nhọn xới nhẹ phá lớp váng tạo trên mặt bầu, tránh không làm hư tổn đến bộ rễ.

Che bóng:

- Cây Lim xẹt là cây ưa sáng, nhưng khi còn nhỏ chịu bóng nhẹ và phát triển nhanh.

- Giai đoạn đầu cần có độ che bóng 30%, sau đó dỡ bỏ dần giàn che.

- Trước khi xuất vườn 1-2 tháng cần dỡ bỏ hoàn toàn.

Bón thúc.

- Có thể bón thúc bổ trợ để thúc đẩy sinh trưởng của cây con trường hợp cây sinh trưởng kém ở các thời điểm cây 120 ngày, 180 ngày, 240 ngày. Sau 15 – 20 ngày thúc 1 lần.

- Cần bón thúc cho những cây có sức sinh trưởng kém bằng phân Urê hoặc Sunfát đạm với liều lượng là 0,25 gram hoặc NPK 16-16-8 pha loãng 1%, sau khi bón thúc phải tưới lại bằng nước.

- Không tưới thúc vào những ngày nắng gắt, vào lúc buổi trưa nắng. Tốt nhất nên bón vào những ngày râm mát hoặc mưa phùn.

Kỹ thuật đảo bầu

- Từ tháng thứ 3 – 4 phải tiến hành thăm bầu. Mỗi khi rễ cọc phát triển ra ngoài đáy bầu phải tiến hành đảo bầu kết hợp phân loại cây để tiện chăm sóc. Chỉ tiến hành đảo bầu vào những ngày râm mát hoặc có mưa nhỏ.

2.6.2. Phòng trừ sâu bệnh

- Cây con ở giai đoạn vườn ươm phải được thường xuyên chăm sóc, làm sạch cỏ để tránh sâu, bệnh gây hại. Để ngăn ngừa nấm hại, dùng Booc đo nồng độ 1% phun đều lên trên mặt lá với liều lượng phun 1 lít/4m², 2 tuần/1 lần. Khi phát hiện nấm bệnh thì tưới dung dịch Booc đo 1% hay COC 85 liều lượng 25gram/1 - 2 bình 8 lít, phun sương đều trên mặt lá với liều lượng phun 1 lít/4m², 10 – 15 ngày phun 1 lần, liên tục 2 – 3 lần liên.

- Nếu sâu ăn lá hoặc một số côn trùng khác có thể dùng Bassa 50ND pha 1/400 – 1/600 hoặc dùng Methyl parathion 0,1% để phun. Nên phun thuốc vào buổi chiều. Sau khi phun thuốc 2 – 3 giờ thì tưới lại bằng nước sạch.

2.7. Tiêu chuẩn cây xuất vườn.

- Tuổi cây: 10 - 12 tháng tuổi.
- Đường kính cổ rễ: 0,5 – 0,6 cm.
- Chiều cao bình quân: 60 – 80 cm.
- Thân cây đã hoá gỗ hoàn toàn.
- Cây không bị nhiễm sâu bệnh.

- Cây không cong queo, cụt ngọn, không nhiều thân.
- Không trồng cây khi đã có lá non.

3. TRỒNG RỪNG

3.1. Điều kiện khí hậu, đất đai đối với trồng rừng cây Lim xẹt hoa vàng

Điều kiện khí hậu:

- Những nơi thời tiết nóng và ẩm, đặc trưng khí hậu nhiệt đới gió mùa.
- Nhiệt độ trung bình hàng năm từ 20-25°C.
- Độ ẩm không khí trung bình hàng năm >80%.
- Lượng mưa trung bình hàng năm từ 1.500 - 2.300 mm.

Điều kiện địa hình đất đai

- Dạng địa hình: Những nơi có độ dốc <30°.
- Đất còn tính chất đất rừng.
- Độ sâu tầng đất ≥30cm.
- Loại đất: đất feralit vàng đỏ; đất đỏ vàng trên đá macma

Thời gian trồng:

- Trồng những ngày có mưa hoặc râm mát vào tháng 4 đến tháng 8

3.2. Phương thức trồng hỗn giao.

- Lim xẹt có thể trồng hỗn giao với các loài cây lá rộng bản địa khác: Lôi khoai lá đỏ, Trám trắng, Vối thuốc, Tông dù,....

- Phương thức hỗn giao theo rạch. Cứ trồng 3 rạch Lim xẹt lại xen tiếp theo 3 rạch loài cây lá rộng thứ hai.

- Mật độ 625 cây/ha (cây cách cây 4m; hàng cách hàng 4m).
- Hồ cuốc theo đường đồng mức có kích thước: dài 40cm, sâu 40cm, rộng 40 cm.
- Hồ bố trí giữa hàng và so le giữa các hàng theo hình nanh sấu.
- Khi cuốc hố tách riêng phần đất tốt, đất xấu.

- Bón lót 0,3kg phân NPK
- Lấp hố bằng đất tốt khi cuốc lên và đất xung quanh cùng với cỏ rác, thảm khô mục lấp phân đáy hố.
- Hoàn thành đào hố trước khi trồng 1 tháng
- Trồng cây vào ngày có mưa nhỏ hoặc râm mát, lấp đất hố theo hình mai rùa, loại bỏ đá, cỏ lẫn trong đất.
- Khi trồng nhất thiết phải rạch vỏ bầu. Dùng dao lam hay kéo sắc rạch bầu, tránh làm bầu bị hư hại.
- Dùng cuốc hoặc xẻng bới 1 lỗ giữa hố sâu bằng chiều cao của bầu cây trồng. Đặt cây sao cho cổ rễ ngang mặt hố, cho ít đất nhỏ xuống hố trước sau đó đến phần đất to hơn lên trên để cây được cố định vị trí, rồi vun đất xung quanh cho kín. Có thể dùng tay hoặc chân dẫm chặt xung quang gốc cây, tránh dẫm vào bầu làm vỡ bầu.
- Chăm sóc rừng trồng: Phát sạch cỏ, dây leo, để lại những cây bản địa tái sinh; xới cỏ, vun gốc đường kính rộng 0,8m.
- Trong rạch trồng cây: Phát dây leo, cỏ dại xâm lấn nhưng không để lim xẹt bị phơi trồng, chỉ loại bỏ những cây che cóm hoặc chèn lấn. Giữ lại thảm cây bụi, làm cây hỗ trợ, giữ ẩm, chống nắng nóng.

3.3. Phương thức trồng phân tán

Cây Lim xẹt hoa vàng được trồng cây phân tán, trồng ven lộ, trong khuôn viên cơ quan, trường học, các quỹ đất công của thôn, xóm, xã,..

- Mật độ: Tùy vào mục đích trồng để chọn mật độ trồng phù hợp
- Hố cuốc theo có kích thước: 50x50x50cm.
- Khi cuốc hố tách riêng phần đất tốt, đất xấu.
- Bón lót 0,3kg phân NPK
- Lấp hố bằng đất tốt khi cuốc lên và đất xung quanh cùng với cỏ rác, thảm khô mục lấp phân đáy hố.
- Hoàn thành đào hố trước khi trồng 1 tháng

- Trồng cây vào ngày có mưa nhỏ hoặc râm mát, lấp đất hố theo hình mai rùa, loại bỏ đá, cỏ lẫn trong đất.

- Khi trồng nhất thiết phải rạch vỏ bầu. Dùng dao lam hay kéo sắc rạch bầu, tránh làm bầu bị hư hại.

- Dùng cuốc hoặc xẻng bới 1 lỗ giữa hố sâu bằng chiều cao của bầu cây trồng. Đặt cây sao cho cổ rễ ngang mặt hố, cho ít đất nhỏ xuống hố trước sau đó đến phần đất to hơn lên trên để cây được cố định vị trí, rồi vun đất xung quanh cho kín. Có thể dùng tay hoặc chân dẫm chặt xung quang gốc cây, tránh dẫm vào bầu làm vỡ bầu.

Chăm sóc, bảo vệ cây trồng

- Cây sau khi trồng cần thường xuyên kiểm tra, giám sát, không để trâu, bò và các loại gia súc phá hoại.

- Khuyến khích các đối tượng trồng cây áp dụng các biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây trồng như sau:

- Phát cây bụi, dây leo, cỏ dại xâm lấn; xới đất và vun gốc cho cây;

- Số lần chăm sóc: tùy thuộc vào mức độ xâm lấn của thực bì ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng để thực hiện số lần chăm sóc phù hợp; trung bình mỗi năm chăm sóc 02 lần;

- Trồng dặm: sau khi trồng 01 tháng, kiểm tra tỷ lệ sống; nếu tỷ lệ cây sống dưới 85% so với số cây trồng ban đầu thì phải trồng dặm.

4. CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ RỪNG

Sau khi trồng rừng, cần được chăm sóc và bảo vệ liên tục cho đến khi rừng khép tán, đặc biệt trong 3 năm đầu.

4.1. Chăm sóc rừng mới trồng.

4.1.1. Năm thứ nhất.

Số lần chăm sóc: 2 lần vào giữa và cuối mùa mưa

Nội dung chăm sóc:

- Trồng dặm những cây đã chết.

- Phát dọn toàn bộ dây leo, cây bụi cỏ dại, cây chèn ép và cây phi mục đích trong rạch trồng cây với chiều rộng 2 m.

- Xới đất xung quanh hố với đường kính rộng 40 – 50cm

- Bảo vệ không cho gia súc phá cây.

4.1.2. Chăm sóc năm thứ 2.

Số lần chăm sóc: 2 lần vào giữa và cuối mùa mưa

Nội dung chăm sóc:

- Phát dọn toàn bộ dây leo, cỏ dại, cây bụi và cây phi mục đích trong rạch trồng cây với chiều rộng 2m.

- Trồng dặm những cây chết.

- Xới đất xung quanh gốc đường kính rộng 50cm, sâu 3 – 4cm, vun gốc kết hợp bón thúc vào lần chăm sóc đầu.

- Tiến hành vệ sinh băng chừa: Phát luống dây leo, cây sâu bệnh.

- Lưu ý: Ngoài ra cần chăm sóc cả những cây tái sinh mục đích.

4.1.3. Năm thứ 3.

Số lần chăm sóc: 2 lần vào các thời điểm đầu và cuối mùa mưa.

Nội dung chăm sóc:

- Phát dọn dây leo, cỏ dại, cây bụi, phát dây leo, mở tán cho Lim xẹt và cây tái sinh mục đích bị chèn.

- Xới đất xung quanh gốc rộng 60 - 80cm, sâu 3 – 4cm, vun gốc.

- Trồng dặm những cây chết.

- Bảo vệ không để gia súc phá rừng, chặt phá cây trồng và cây tái sinh mục đích.

4.1.4. Từ năm thứ 4.

- Phát luống dây leo, loại bỏ cây sâu bệnh, cây bụi, cây tái sinh phi mục đích chèn ép cây trồng và cây mục đích trên toàn bộ lô trồng rừng.

- Những khoảng trống không có cây mục đích, cần giữ lại cây tái sinh, cây bụi thảm tươi để phòng hộ.

- Làm đường băng, đường ranh cản lửa theo quy định, tuyệt đối cấm việc đun nấu hoặc đốt ong trong rừng trồng Lim xẹt.

- Không được để người và súc vật vào phá hoại rừng trồng, phải có bảng nội quy bảo vệ rừng bên ngoài mỗi khu vực rừng trồng Lim xẹt.

5. NGHIỆM THU RỪNG TRỒNG

5.1. Ngay sau khi trồng rừng nhằm mục đích

- Đánh giá nghiệm thu diện tích rừng trồng so với diện tích thi công: Phải đúng và đủ so với thiết kế.

- Đánh giá chất lượng cây con đem trồng theo tiêu chuẩn cây con xuất vườn

- Đánh giá kỹ thuật trồng cây: Phát băng, cuốc hố, trồng cây. Trường hợp thi công không đúng quy trình dẫn đến cây con bị chết, các chủ rừng phải chịu trách nhiệm.

- Cự ly và mật độ trồng.

- Tỷ lệ sống phải đạt từ 85%.

5.2. Nghiệm thu chăm sóc rừng hành năm theo định kì

Đánh giá việc thực hiện chăm sóc rừng mới trồng theo thời điểm, kỹ thuật và diện tích.

- Bón phân: Chung loại, thời điểm bón, liều lượng và kỹ thuật bón phân.

- Tỷ lệ cây đạt tiêu chuẩn về sinh trưởng hiện có.

- Các biện pháp phòng chống cháy rừng, bảo vệ gia súc và người phá hoại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(1). Kỹ thuật trồng Lim xẹt, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam

(2). Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 13359:2021, Giống cây lâm nghiệp - Vườn ươm cây lâm nghiệp.